TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày: 09 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Bốn
Bà Quách Thị Lừng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/ QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, tại thị trấn Q, Giao Thủy, Nam Định; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Lâm Tiên, thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; con bµ: Nguyễn Thị Y (đều đã chết); chồng là Nguyễn Văn T; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt t¹m gi÷ tõ ngµy 05/01/2019 ®Õn 07/01/2019 hiện tại ngoại, chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú sè: 16 ngµy 07/01/2019 cña C¬ quan c¶nh s¸t ®iÒu tra C«ng an huyÖn Giao Thñy; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ki ốt 69, khu du lịch Q, thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

+ Anh Đặng Thanh Ch, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 5, xóm Duyên Hồng, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

+ Chị Tải Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ki ốt 81, khu du lịch Q, thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

+ Anh Phạm Công V, sinh năm 1982

Địa chỉ: xóm 16, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kho¶ng 17 giờ 15 phút ngµy 04/01/2019 Phạm Công V và Đặng Thanh Ch, đến ki ốt 81 khu du lịch Quất Lâm, thÞ trÊn QuÊt L©m huyÖn Giao Thuû do anh Nguyễn Văn T và vợ là Nguyễn Thị H quản lý kinh doanh. Anh T, chị H đi vắng đã giao cho Nguyễn Thị L là nhân viên giúp việc trông nom quản lý ki ốt. Khi ®Õn ki ốt 81 V ®Æt vÊn ®Ò víi L bè trÝ cho một nhân viên nữ để V mua d©m, L đồng ý vào gọi Tải Thị N là nhân viên giúp việc của ki ốt 81 ra tiếp khách ,N hiểu ý L là ra bán dâm cho khách nên đồng ý. V hỏi L mỗi lần mua dâm hết bao nhiêu tiền, L trả lời là 200.000 đồng một lần mua dâm, mua dâm xong thì trả tiền. L bố trí cho V và N vào phòng số 02 ki ốt 81 để mua bán dâm. Đến khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày trong lóc Phạm Công V và Tải Thị N ®ang mua bˌn d©m trong phßng sè 02 ki ốt 81 th× bÞ tæ c«ng tˌc C«ng an huyện Giao Thủy tØnh Nam §Þnh kiểm tra phˌt hiÖn lập biên bản bắt người có hành vi phạm pháp quy tang. Thu giữ t¹i phßng sè 02 một vỏ bao cao su nhãn hiệu SILVER FOX và 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, Phạm Công V tự giác giao nộp số tiền 500.000 đồng (V khai trong đó có 200.000 đồng tiền V để trả tiền mua dâm cho L), Nguyễn Thị H tự giác giao nộp 01 điện thoại di động NOKIA. Tiến hành khám xét khẩn cấp ki ốt 81 cơ quan Công an còn thu giữ 10 bao cao su (gồm 05 bao cao su nhãn hiệu SILVER FOX, 05 bao cao su nhãn hiệu Doctor) đều chưa sử dụng đưa về Công an huyện Giao Thủy. T¹i C¬ quan c¶nh sˌt ®iÒu tra Công an huyện Giao Thủy Nguyễn Thị L ®· khai nhËn toµn bé hµnh vi ph¹m phˌp cña m×nh như ®· nªu trªn, ngoài ra Lụa còn khai nhận sau khi mua bán dâm xong nếu không bị bắt L thu tiền của khách số tiền 200.000 đồng và tr¶ cho Tải Thị N 60.000 đồng cßn l¹i 140.000 ®ång L chiÕm h-ưởng.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKS ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Thị L về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên sau khi xem xét, phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Chứa mại dâm".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Thị L từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 200.000đ là tiền V dùng để trả tiền mua dâm, sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ số bao cao su đã thu giữ tại ki ốt 81 cho tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kho¶ng 17 giờ 15 phút ngµy 04/01/2019, tổ công tác Công an huyện Giao Thủy đã bắt quả tang Nguyễn Thị L đã có hành vi dẫn dắt chị Tải Thị N lµ nh©n viªn gióp viÖc cña ki èt 81 bãi tắm Quất Lâm do anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H quản lý để bán dâm cho khách mua dâm nhằm mục đích kiếm lời bất chính.

Như vậy hành vi của Nguyễn Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm". Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh lành mạnh, đạo đức, thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, là mầm mống lây truyền vi rút HIV-AIDS và các bệnh xã hội khác, gây dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự . Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tù, nhưng chưa cần thiết phải buộc bị cáo phải tập trung cải tạo mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, ...", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 200.000đ là tiền mua dâm sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ số bao cao su đã thu giữ cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Chứa mại dâm";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 05/01/2019 ®Õn ngày 07/01/2019).

Giao các bị cáo Nguyễn Thị L cho UBND thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. (trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền mua dâm sung quỹ nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số bao cao su đã thu giữ (*có đặc điểm nghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20-3-2019 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy)*.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện Giao Thuỷ;
- Lưu hồ sơ.

Ông Ngọc Lễ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện Giao Thuỷ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Lừng **Vũ Cao Thượng** **Phạm Quốc Tuấn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện Giao Thuỷ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Tuấn